

Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế

11:03 19/11/2025

Sáng 19/11, tiếp tục chương trình làm việc của kỳ họp thứ 10, Quốc hội nghe trình bày Tờ trình và Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả công tác hội nhập quốc tế.



Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc trình bày Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả công tác hội nhập quốc tế

Đây là văn bản quan trọng nhằm triển khai kịp thời Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của công tác hội nhập quốc tế.

Trình bày Tờ trình của Chính phủ, Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc nhấn mạnh, dự thảo Nghị quyết được xây dựng với mục tiêu tháo gỡ, nghiên cứu, xử lý vướng

mắc, tạo điều kiện thuận lợi, đột phá cho tranh thủ tối đa các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh, bền vững; đóng góp trực tiếp, hiệu quả vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển chiến lược của đất nước đến năm 2030 và 2045.

Theo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết tập trung vào 3 nhóm chính sách lớn. Nhóm chính sách thứ nhất bao gồm các cơ chế nhằm làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, nước lớn, bạn bè truyền thống và các tổ chức quốc tế.

Theo đó, dự thảo đưa ra các cơ chế xử lý khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án hợp tác có tính chất trọng điểm, chiến lược; áp dụng các ưu đãi về thuế, phí, đặt trụ sở đối với tổ chức quốc tế, phái đoàn đặc biệt hay tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

Một nội dung đáng chú ý là đề xuất cho phép UBND cấp tỉnh lập văn phòng đại diện tại một số địa bàn trọng điểm trên thế giới nhằm phục vụ yêu cầu hội nhập quốc tế của địa phương. Đây được xem là một bước mở rộng không gian hoạt động đối ngoại của cấp tỉnh, phù hợp bối cảnh cạnh tranh thu hút đầu tư và liên kết quốc tế ngày càng mạnh mẽ.

Phát huy vai trò doanh nghiệp, hình thành các quỹ hỗ trợ hội nhập

Nhóm chính sách thứ hai nhấn mạnh vai trò trung tâm, chủ thể, động lực và lực lượng chủ công của doanh nghiệp trong tiến trình hội nhập. Dự thảo cho phép doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển doanh nghiệp hội nhập quốc tế nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh. Các hiệp hội ngành hàng được phép lập quỹ xúc tiến xuất khẩu ngành hàng để phục vụ nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, phát triển và bảo vệ thương hiệu.

Đáng chú ý, dự thảo còn đề xuất cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài trong việc thành lập tổ chức đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, tăng cường kết nối và mở rộng thị trường.

Nhóm chính sách thứ ba tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Dự thảo Nghị quyết mở rộng nguồn lực phục vụ đối ngoại bằng cách cho phép huy động sử dụng công chức, viên chức, sĩ quan lực lượng vũ trang đã nghỉ hưu vào nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế quan trọng. Bổ nhiệm chức danh đặc phái viên của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ, đại sứ đặc mệnh toàn quyền lưu động để đảm bảo linh hoạt, kịp thời triển khai các hoạt động đối ngoại, phục vụ yêu cầu của đất nước.

Hỗ trợ 100% lương theo hệ số hiện hưởng của người làm công tác đối ngoại và hội nhập thường xuyên trong toàn hệ thống chính trị. Cho phép chuyên gia, nhà khoa học, người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm được hưởng 300% lương theo mức lương hệ số được hưởng. Áp dụng khoán chi trong thực hiện nghiên cứu chiến lược.

Trình bày báo cáo thẩm tra, ông Lê Tấn Tới, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại cho biết, Ủy ban tán thành sự cần thiết ban hành Nghị quyết, bởi đây là văn bản quan trọng nhằm thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về hội nhập quốc tế; đồng thời tháo gỡ khó khăn, tạo đột phá, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Tuy nhiên, Ủy ban lưu ý dự thảo có nhiều chính sách đặc thù, vượt khung, liên quan đến nhiều luật chuyên ngành, thậm chí có những luật đang được sửa đổi tại kỳ họp này. Vì vậy, cơ quan soạn thảo cần tiếp tục rà soát để tránh mâu thuẫn, chồng chéo; đồng thời làm rõ hơn tác động của các cơ chế đặc thù.

Về cơ chế xử lý khó khăn trong các dự án hợp tác trọng điểm, một số ý kiến đề nghị chính sách cần tập trung giải quyết tận gốc những vướng mắc, đặc biệt là xung đột pháp luật; đồng thời phải quy định rõ tiêu chí xác định dự án trọng điểm, chiến lược, và bổ sung cơ chế báo cáo, giám sát từ Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với đề xuất thành lập văn phòng đại diện của địa phương ở nước ngoài, một số ý kiến cho rằng cần cân nhắc kỹ để bảo đảm phù hợp với tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW về tinh gọn bộ máy; đồng thời khuyến nghị nghiên cứu áp dụng mô hình “văn phòng ảo”, tăng cường ứng dụng công nghệ để giảm chi phí và tránh chồng chéo chức năng.

Đối với việc hội nhập quốc tế của doanh nghiệp, Ủy ban cũng tán thành với chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh ở nước ngoài, đề nghị đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong áp dụng các chính sách pháp luật về thuế, về việc thành lập quỹ và sử dụng quỹ.

Theo chinhphu.vn